

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **51** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **09** tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch của Bộ Công Thương thực hiện Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

*Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Công Thương thực hiện Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ, Pháp chế, Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ có liên quan (để phối hợp);
- Các tỉnh/thành phố trực thuộc TƯ (để phối hợp);
- Lãnh đạo Bộ;
- Lưu: VT, TCCB, (DThuy).

**BỘ TRƯỞNG**



**Nguyễn Hồng Diên**



**KẾ HOẠCH**  
**CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA**  
**VỀ THU HÚT, TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI ĐẾN NĂM 2030,**  
**TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: **51** /QĐ-BCT ngày 09 tháng 01 năm 2024*  
*của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

Thực hiện Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi tắt là Chiến lược), Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH CỦA KẾ HOẠCH**

1. Kế hoạch nhằm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xác định trong Chiến lược liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công Thương để đạt được mục tiêu và theo đúng quan điểm, định hướng đã đề ra tại Chiến lược.

2. Kế hoạch là căn cứ cho các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Công Thương xây dựng hoặc điều chỉnh các chiến lược, kế hoạch, chương trình hành động theo chức năng, nhiệm vụ để chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của đơn vị mình theo quy định tại Chiến lược.

3. Kế hoạch là căn cứ để tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá và rút kinh nghiệm việc tổ chức thực hiện Chiến lược; đồng thời là căn cứ để phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét điều chỉnh mục tiêu, nội dung của Chiến lược trong trường hợp cần thiết.

**II. YÊU CẦU CƠ BẢN CỦA KẾ HOẠCH**

Việc xây dựng và tổ chức thực hiện các nội dung công việc, các nhiệm vụ xác định trong Kế hoạch này dựa trên những yêu cầu cơ bản sau đây:

1. Quán triệt đầy đủ, sâu sắc quan điểm cũng như các mục tiêu mà Chiến lược đã đề ra để thực hiện có hiệu quả:

1.1. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai; hướng dẫn, đôn đốc, đánh giá tình hình triển khai Chiến lược và xây dựng các báo cáo định kỳ hàng năm; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả việc triển khai thực hiện Chiến lược.

1.2. Vai trò chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, giải pháp liên quan thuộc ngành Công Thương; triển khai đầy đủ, đúng tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp trong Chiến lược tới các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ; giám sát quá trình thực hiện; đánh giá mức độ và khả năng đạt được các mục tiêu cụ thể trong từng giai đoạn và cuối thời

kỳ của Chiến lược, đề xuất điều chỉnh mục tiêu phù hợp với bối cảnh khi cần thiết để đảm bảo tính khả thi cao.

2. Cụ thể hóa các yêu cầu tổ chức thực hiện Chiến lược; thể hiện tính chủ động, sáng tạo của từng đơn vị và sự hợp tác giữa các đơn vị trong và ngoài Bộ Công Thương trong việc thực hiện nhiệm vụ, giải pháp và đạt được mục tiêu đề ra tại Chiến lược.

3. Đảm bảo sự nhất quán với việc tổ chức thực hiện, các chương trình hành động của Chính phủ thực hiện các nghị quyết của Đảng, các chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các quy định của pháp luật về tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm, sắp xếp, sử dụng quản lý cán bộ công chức, viên chức của đất nước và của ngành Công Thương trong từng thời kỳ.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Hàng năm các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ chủ động xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí gửi về Bộ Công Thương (đơn vị nhận Vụ Kế hoạch - Tài chính) để tổng hợp và đăng ký đề xuất với Bộ Tài chính kinh phí thực hiện Chiến lược theo quy định hiện hành.

2. Nguồn kinh phí: Kinh phí chi thường xuyên cấp chi sự nghiệp kinh tế từ ngân sách nhà nước và nguồn vốn doanh nghiệp, các nguồn hỗ trợ, tài trợ và huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Thông tin tuyên truyền, phổ biến Chiến lược và Kế hoạch**

1.1. Tổ chức công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng về quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ giải pháp của Chiến lược.

1.2. Xây dựng các chương trình truyền thông khác về Chiến lược và Kế hoạch.

#### **2. Đánh giá thực hiện Kế hoạch**

2.1. Đánh giá 04 nội dung:

- Việc rà soát, bổ sung, tích hợp nhiệm vụ liên quan đến triển khai Chiến lược và kế hoạch/chương trình hành động hay chiến lược phát triển của đơn vị;

- Tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược được phân công tại Kế hoạch hành động;

- Mức độ và khả năng đạt được mục tiêu của Chiến lược đặt ra cho từng giai đoạn và cuối kỳ Chiến lược;

- Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai và đề xuất bổ sung, điều chỉnh các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược (nếu cần thiết).

2.2. Biện pháp đánh giá: việc đánh giá tình hình thực hiện Chiến lược được thông qua các biện pháp sau:

- Thông qua chế độ báo cáo:
  - + Báo cáo định kỳ hàng năm về tình hình thu hút, trọng dụng nhân tài của đơn vị;
  - + Báo cáo tổng kết kết quả thực hiện Chiến lược vào năm 2030;
  - + Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ trưởng hoặc cấp có thẩm quyền.
- Thông qua hình thức kiểm tra tại chỗ/điều tra, khảo sát thực tế:
  - + Kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch tại các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ (nếu cần thiết);
  - + Tổ chức điều tra, khảo sát việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược (nếu cần thiết).
- Thông qua tổng hợp, phân tích số liệu thống kê để đánh giá mức độ và khả năng đạt được các mục tiêu của Chiến lược.
- Biện pháp khác phù hợp với quy định của pháp luật.

2.3. Hội nghị sơ kết, hội nghị tổng kết quả thực hiện Chiến lược:

- Hội nghị tổng kết các giai đoạn thực hiện Chiến lược nhằm đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược và đề xuất phương hướng, nhiệm vụ cho thời kỳ tiếp theo.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc chuyên đề khác (nếu cần thiết).

### **3. Trách nhiệm thực hiện**

3.1. Đối với các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ:

a) Triển khai các nội dung được phân công nêu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Kế hoạch.

b) Rà soát, bổ sung nội dung xác định ngành, nghề, lĩnh vực trọng điểm, ưu tiên và các chỉ tiêu cụ thể trong từng giai đoạn, phân công cán bộ phụ trách theo dõi, tổng hợp, kiểm tra đánh giá việc tổ chức thực hiện;

c) Nghiên cứu đề xuất với Bộ Công Thương các tiêu chí xác định nhân tài phù hợp theo ngành, nghề, lĩnh vực trọng điểm của đơn vị; Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, đề xuất chính sách thu hút, trọng dụng theo đặc thù và yếu tố vùng, miền của đơn vị;

d) Đề xuất với Bộ Công Thương, bố trí, huy động kinh phí, nguồn lực để tổ chức thực hiện Chiến lược theo Kế hoạch của Bộ đảm bảo hiệu quả, phù hợp với nhu cầu, lĩnh vực và kế hoạch phát triển của đơn vị.

3.2. Đối với Vụ Tổ chức cán bộ, có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Các nhiệm vụ được phân công theo Phụ lục I;

b) Tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Công Thương:

- Quy định về bảo vệ, hỗ trợ nhân tài trong thực hiện công vụ, nhiệm vụ; Tổng hợp ban hành quy định cụ thể hóa khái niệm nhân tài và tiêu chí xác định nhân tài theo ngành lĩnh vực, chương trình đào tạo, bồi dưỡng trên cơ sở báo cáo, đề xuất từ các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;

- Đánh giá quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch tại khoản 2 Mục IV;

- Xử lý những vướng mắc phát sinh liên quan đến việc triển khai thực hiện Kế hoạch của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;

- Đề xuất bổ sung, điều chỉnh các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược (nếu cần thiết).

c) Chủ trì xây dựng các báo cáo nêu tại gạch đầu dòng thứ nhất, điểm 2.2, khoản 2, Mục IV.

d) Chủ trì tổ chức hội nghị sơ kết và hội nghị tổng kết Chiến lược nêu tại điểm 2.3, khoản 2, Mục IV.

3.3. Đối với Vụ Kế hoạch - Tài chính, có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Chủ trì, điều phối kinh phí để thực hiện Kế hoạch thực hiện Chiến lược.

b) Tham mưu, giúp Bộ trưởng thẩm định đề xuất kinh phí theo quy định tại Mục III cho các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và hướng dẫn về tài chính cho các đơn vị trong Bộ để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch.

c) Đề xuất kinh phí cho hoạt động tổ chức triển khai Kế hoạch của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ.

3.4. Đối với các đơn vị báo chí, thông tin truyền thông thuộc Bộ Công Thương, có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Các nhiệm vụ được phân công theo Phụ lục I.

b) Chủ trì thực hiện công tác báo chí, thông tin truyền thông theo các nội dung quy định tại khoản 1, Mục IV và truyền thông cho hội nghị sơ kết, hội nghị tổng kết Chiến lược nêu tại điểm 2.3, khoản 2, Mục IV.

#### **4. Chế độ báo cáo**

4.1. Nội dung và đối tượng thực hiện báo cáo:

Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Công Thương chịu trách nhiệm chủ trì thực hiện nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục I; Thực hiện các nhiệm vụ nêu tại các

điểm b, c, d thuộc tiểu mục 3.1 của Mục 3 Kế hoạch này, có văn bản báo cáo, đề xuất nhu cầu hàng năm với Bộ Công Thương để tổng hợp; Thực hiện nội dung báo cáo theo mẫu tại Phụ lục II ban hành kèm theo Kế hoạch này.

#### 4.2. Thời hạn báo cáo:

Định kỳ báo cáo về tình hình thu hút, trọng dụng nhân tài các đơn vị gửi trước ngày 30 tháng 11 hàng năm để Bộ tổng hợp gửi Bộ Nội Vụ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

#### 4.3. Nơi gửi báo cáo: Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Công Thương.

#### 4.4. Phương thức gửi, nhận báo cáo:

Báo cáo được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy và được gửi bằng một trong các phương thức: gửi qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành, gửi trực tiếp, gửi qua dịch vụ bưu chính; đồng thời gửi văn bản điện tử (định dạng .doc//docx và xls/.xlsx) tới địa chỉ hòm thư điện tử của cơ quan nhận báo cáo

#### 4.5. Chính lý, bổ sung báo cáo:

Trường hợp phải chính lý, bổ sung nội dung, số liệu trong báo cáo, đơn vị lập báo cáo có trách nhiệm gửi báo cáo đã được chính lý, bổ sung, kèm theo văn bản giải trình về việc chính lý./.

**PHỤ LỤC I****PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA VỀ THU HÚT, TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **51/QĐ-BCT** ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

| <b>Nhiệm vụ</b>  | <b>Đơn vị thực hiện</b>                       | <b>Đơn vị phối hợp</b>           | <b>Thời gian thực hiện</b>         |
|--|---|----------------------------------|------------------------------------|
| <b>1. Đổi mới tư duy, nâng cao trách nhiệm trong thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài</b>   |   |                                  |                                    |
| 1.1. Quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thu hút, trọng dụng nhân tài.  | Vụ Tổ chức cán bộ                             | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Triển khai trong năm đầu thực hiện |
| 1.2. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị, của các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về vị trí, vai trò, cống hiến và đóng góp to lớn của nhân tài; về ý nghĩa, tầm quan trọng của chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài trong xây dựng, phát triển ngành, lĩnh vực và đơn vị mình. | Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Triển khai hàng năm đến năm 2030   |
| 1.3. Lấy kết quả thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài là một trong các nội dung đánh giá đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị.  | Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Triển khai hàng năm đến năm 2030   |
| <b>2. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách để thu hút, trọng dụng nhân tài</b>  |   |                                  |                                    |
| 2.1. Nghiên cứu, đề xuất kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của Đảng, Nhà nước về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm đối với nhân tài làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Bộ Công Thương, không quá phụ thuộc vào thâm niên, thời gian công tác, bằng cấp, vùng miền, độ tuổi.                             | Vụ Tổ chức cán bộ                             | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Triển khai hàng năm đến năm 2030   |



|  |   |  |   |
|--|---|--|---|
| 2.2. Rà soát, đề xuất sửa đổi Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Luật Nhà ở; Luật Thuế thu nhập cá nhân; Luật Quốc tịch; Luật Phòng, chống tham nhũng và một số luật khác có liên quan.   | Vụ Tổ chức<br>cán bộ                                      | Các cơ<br>quan, đơn vị<br>có liên quan                   | Triển khai<br>hàng năm<br>đến năm<br>2030                     |
| 2.3. Rà soát, xây dựng và hoàn thiện quy định của pháp luật về thu hút, trọng dụng nhân tài; về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức và các chính sách đãi ngộ đối với nhân tài trong các ngành, lĩnh vực.  | Vụ Tổ chức<br>cán bộ                                      | Các cơ<br>quan, đơn vị<br>có liên quan                   | Triển khai<br>hàng năm<br>đến năm<br>2030                     |
| 2.4. Nghiên cứu, đề xuất xây dựng khung chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài đối với các lĩnh vực: lãnh đạo, quản lý; kinh tế; khoa học và công nghệ; giáo dục và đào tạo; khoa học xã hội.   | Vụ Tổ chức<br>cán bộ                                      | Các cơ<br>quan, đơn vị<br>có liên quan                   | Triển khai<br>trong năm<br>2024 và bổ<br>sung đến<br>năm 2030 |
| <b>3. Khuyến khích và phát hiện, tiến cử nhân tài</b>  |   |  |   |
| 3.1. Khuyến khích, đề cao trách nhiệm của người giới thiệu, tiến cử nhân tài; bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ trong giới thiệu, tiến cử, công nhận nhân tài.   | Các cơ quan,<br>đơn vị trực<br>thuộc Bộ<br>Công<br>Thương | Các cơ<br>quan, đơn vị<br>có liên quan                   | Triển khai<br>hàng năm<br>đến năm<br>2030                     |
| 3.2. Phát huy vai trò và trách nhiệm phát hiện, giới thiệu, tiến cử nhân tài của các tổ chức chính trị - xã hội, chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp. Các đơn vị thuộc Bộ chủ động, tích cực phối hợp với các cơ sở đào tạo, các viện thuộc Bộ để sớm phát hiện tài năng trẻ ngay khi còn là học sinh, sinh viên. | Các cơ quan,<br>đơn vị trực<br>thuộc Bộ<br>Công<br>Thương | Các cơ sở<br>giáo dục<br>trực thuộc<br>Bộ Công<br>Thương | Triển khai<br>hàng năm<br>đến năm<br>2030                     |
| <b>4. Nâng cao chất lượng, tạo đột phá trong đào tạo, bồi dưỡng nhân tài</b>   |   |  |   |
| 4.1. Thực hiện đổi mới chương trình đào tạo, bồi dưỡng trong các ngành, lĩnh vực theo hướng phát triển tối đa năng lực, phát triển những năng khiếu chuyên biệt, năng lực nổi bật của nhân tài.  | Các cơ sở<br>đào tạo trực<br>thuộc Bộ<br>Công<br>Thương   | Các cơ<br>quan, đơn vị<br>có liên quan                   | Triển khai<br>đến năm<br>2030, tầm<br>nhìn đến<br>năm 2050    |
| 4.2. Nâng cao năng lực bồi dưỡng nhân tài  | Các cơ sở   | Các cơ   | Triển khai  |

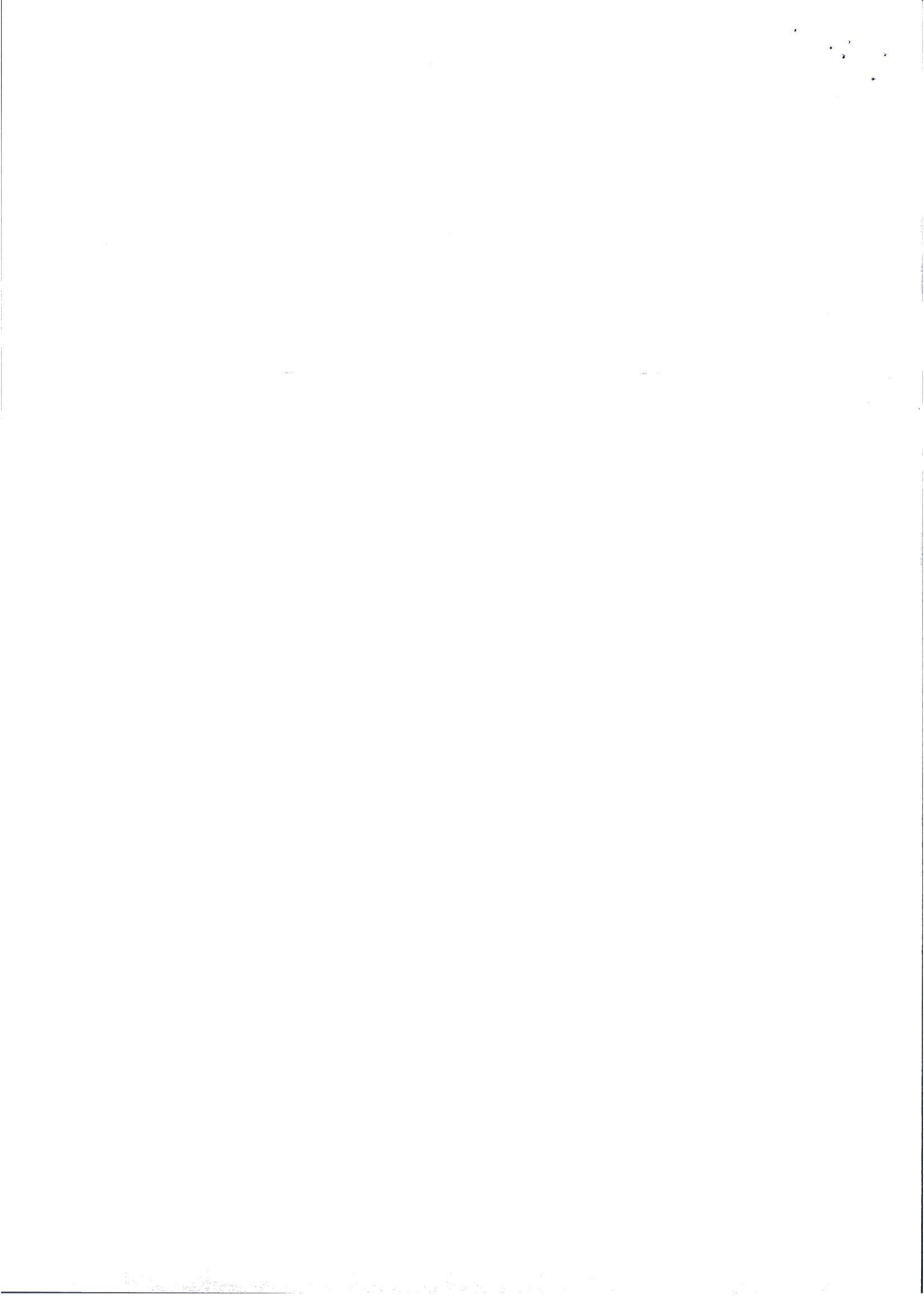
|  |   |                                  |                                  |
|--|---|----------------------------------|----------------------------------|
| của các cơ sở đào tạo của Bộ Công Thương. Đầu tư, phát triển mạnh một vài đại học trở thành Trường ĐH trọng điểm quốc gia.   | đào tạo trực thuộc Bộ Công Thương                     | quan, đơn vị có liên quan        | hàng năm đến năm 2030            |
| 4.3. Tập hợp, phát triển đội ngũ giảng viên tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhân tài là các chuyên gia, nhà giáo dục, khoa học, lãnh đạo, quản lý, kinh doanh đầu ngành, có trình độ, kinh nghiệm, uy tín cao ở trong và ngoài nước; chú trọng mời đội ngũ giáo sư, chuyên gia đầu ngành là người gốc Việt trở về làm việc, tham gia giảng dạy tại các cơ sở giáo dục của Bộ. | Các cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ Công Thương           | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Triển khai hàng năm đến năm 2030 |
| 4.4. Xây dựng chương trình, kế hoạch hợp tác, liên kết với các cơ sở giáo dục, đào tạo nước ngoài có uy tín cao trên thế giới để đào tạo, bồi dưỡng nhân tài theo nhu cầu và các chuẩn mực của khu vực, quốc tế.   | Các cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ Công Thương           | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Triển khai hàng năm đến năm 2030 |
| 4.5. Tạo điều kiện thuận lợi về các điều kiện học tập, nghiên cứu, môi trường cọ sát, thử thách, rèn luyện để các tài năng trẻ là học sinh, sinh viên có cơ hội phát huy năng lực, sở trường, cống hiến sau TN.  | Các cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ Công Thương           | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Triển khai hàng năm đến năm 2030 |
| 4.6. Tăng cường năng lực, nguồn lực cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, công nghệ, giáo dục đào tạo và các lĩnh vực trọng điểm khác thông qua đào tạo, bồi dưỡng, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao và nhân tài, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.  | Các cơ sở đào tạo, các Viện trực thuộc Bộ Công Thương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Triển khai hàng năm đến năm 2030 |
| <b>5. Nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp trong việc phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài</b>   |   |                                  |                                  |
| 5.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo, quản lý để thực hiện hiệu quả việc phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài trong cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công Thương.  | Vụ Tổ chức Cán bộ                                     | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Triển khai đến năm 2030          |

|   |   |                                  |                                  |
|---|---|----------------------------------|----------------------------------|
| 5.2. Hoàn thiện cơ chế sử dụng, quản lý vị trí việc làm, bảo đảm khoa học, chặt chẽ, thống nhất để làm cơ sở bố trí đúng người, đúng việc và trọng dụng được nhân tài.  | Vụ Tổ chức Cán bộ                             | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Triển khai hàng năm đến năm 2030 |
| <b>6. Tăng cường hợp tác, giao lưu, hội nhập quốc tế về nhân tài</b>  |   |                                  |                                  |
| 6.1. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong thu hút, trọng dụng và phát triển nhân tài. Có chính sách thu hút các nhà khoa học, kỹ sư, giáo sư, chuyên gia đầu ngành trên thế giới tham gia sản xuất, làm việc, giảng dạy; chủ trì nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ. Có chính sách thu hút các tài năng lớn trong các lĩnh vực đến làm việc, sinh sống tại Việt Nam. | Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Triển khai hàng năm đến năm 2030 |
| 6.2. Chủ động hợp tác và tham gia các Diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm của các quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài.  | Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Triển khai hàng năm đến năm 2030 |
| 6.3. Tổ chức các chương trình mời gọi, thu hút nhân tài Việt Nam ở nước ngoài về nước làm việc và hỗ trợ nhân tài thích ứng, hòa nhập cuộc sống ở Việt Nam.   | Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Triển khai hàng năm đến năm 2030 |
| 6.4. Chủ động kết nối mạng lưới nhân tài Việt Nam trên toàn cầu: kết nối các chuyên gia, nhà khoa học Việt Nam trên toàn thế giới; tăng cường giao lưu trí thức người Việt Nam ở nước ngoài với trí thức trong nước, tạo động lực trở về nước làm việc, cống hiến cho quê hương, đất nước.  | Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Triển khai hàng năm đến năm 2030 |
| <b>7. Xây dựng môi trường làm việc công bằng, chuyên nghiệp; môi trường sống văn minh, hiện đại</b>   |   |                                  |                                  |
| 7.1. Tổ chức học tập và thực hiện nghiêm quy định về đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp và văn hóa công sở. Xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, công bằng, dân   | Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công Thương      | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Triển khai hàng năm đến năm 2030 |



|  |   |  |  |
|--|---|--|--|
| chủ, thân thiện, nhân văn; khuyến khích đổi mới, sáng tạo, tôn trọng sự khác biệt; phát huy sức mạnh tập thể cùng với năng lực sáng tạo của cá nhân là nhân tài được trọng dụng, sử dụng hiệu quả.   |   |  |  |
| 7.2. Tạo lập môi trường nghiên cứu chuyên nghiệp với trang thiết bị, máy móc, công nghệ tiên tiến, hiện đại, nhất là đối với nhân tài làm việc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, khoa học xã hội.  | Các Viện, Cơ sở đào tạo, các cơ quan đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc Bộ Công Thương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                                   | Triển khai hàng năm đến năm 2030               |
| 7.3. Tiếp tục làm tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện có hiệu quả kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền; bảo đảm cơ hội phát triển, thăng tiến của nhân tài.  | Vụ TCCB, Thanh tra Bộ   | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                                   | Triển khai hàng năm đến năm 2030               |
| 7.4. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để nhân tài ở nước ngoài về nước làm việc, ổn định cuộc sống bản thân và gia đình, thông qua các thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh, cấp thị thực, cư trú và các thủ tục khác và chế độ đãi ngộ: lương, nhà ở.  | Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương                                       | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                                   | Triển khai hàng năm đến năm 2030               |
| <b>8. Tổ chức thông tin, tuyên truyền về thu hút, trọng dụng nhân tài</b>  |   |  |  |
| 8.1. Lựa chọn nội dung, hình thức và phương pháp đa dạng, linh hoạt, phù hợp để thông tin, tuyên truyền về thu hút, trọng dụng nhân tài. Tổ chức và duy trì chuyên mục thu hút, trọng dụng nhân tài trên các báo, đài, các trang điện tử và trên cổng thông tin điện tử, tạp chí điện tử của các cơ quan, tổ chức và địa phương; chú ý nêu gương điển hình thành công về thu hút, trọng dụng nhân tài. | Báo Công Thương, Tạp chí Công Thương  | Các đơn vị truyền thông thuộc Bộ/ Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Triển khai hàng năm theo kế hoạch đến năm 2030 |

|   |   |  |   |
|---|---|--|---|
| 8.2. Thực hiện tuyên truyền, vận động, khơi dậy tinh thần yêu nước, ý thức tự hào dân tộc để khuyến khích nhân tài là người Việt Nam ở nước ngoài hướng về quê hương, đất nước, trở về nước làm việc, cống hiến. Chủ động có hình thức tuyên truyền phù hợp tại nước ngoài để mời gọi nhân tài ở nước ngoài về làm việc tại Việt Nam. | Báo Công Thương, Tạp chí Công Thương, các cơ quan tuyên truyền của Bộ | Các đơn vị truyền thông thuộc Bộ/ Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Triển khai hàng năm theo kế hoạch đến năm 2030          |
| 8.3. Tổ chức các Chương trình tôn vinh nhân tài Việt Nam hàng năm trong ngành Công Thương; kịp thời khuyến khích sự cống hiến đóng góp của nhân tài thông qua tuyên dương, khen tặng, vinh danh và trao các giải thưởng cao quý. Xuất bản ấn phẩm về Nhân tài Việt Nam và định kỳ tiến hành cập nhật, bổ sung hàng năm.               | Báo Công Thương, Tạp chí Công Thương, Vụ TCCB                         | Các đơn vị truyền thông thuộc Bộ/ Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Triển khai hàng năm theo kế hoạch đến năm 2030          |
| <b>9. Khuyến khích tổ chức, cá nhân và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện chính sách nhân tài và xử lý nghiêm, kịp thời vi phạm chính sách nhân tài</b>  |   |  |   |
| 9.1. Ban hành quy định về cơ chế, chính sách và trách nhiệm bảo vệ, trọng dụng nhân tài.  | Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương                         | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                                   | Triển khai hàng năm đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 |
| 9.2. Khen thưởng cá nhân, tổ chức có thành tích trong tiên cử, thu hút, bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài; xử lý nghiêm hành vi cản trở, trù dập nhân tài.   | Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương                         | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                                   | Triển khai hàng năm đến năm 2030                        |
| <b>10. Thu hút, sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư cho thu hút và trọng dụng nhân tài</b>   |   |  |   |
| Bảo đảm nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước để phân bổ đủ cho các hoạt động thu hút, trọng dụng nhân tài một cách thực chất thông qua kế hoạch đề xuất và các giải pháp thiết thực, hiệu quả. thu hút, sử dụng nhân tài.  | Vụ Kế hoạch - Tài chính.  | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                                   | Triển khai hàng năm đến năm 2030                        |



**PHỤ LỤC II****BÁO CÁO TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN  
CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA VỀ THU HÚT, TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI**

NĂM.....

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **51** /QĐ-BCT ngày 09 tháng 01 năm 2024  
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Tên đơn vị<sup>1</sup>:

Đầu mối liên hệ (Họ tên, điện thoại, email):

**I. Kết quả triển khai nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch<sup>2</sup>**

(Yêu cầu: báo cáo có so sánh với kết quả thực hiện của kỳ báo cáo trước)

| STT | Tên nhiệm vụ  | Kết quả thực hiện đến thời điểm báo cáo | Khả năng hoàn thành theo dự kiến (Áp dụng đối với các nhiệm vụ có quy định thời hạn hoàn thành) |
|-----|---|---|---|
| 1   | Các nhiệm vụ nêu tại Phụ lục I của Kế hoạch hành động |   |   |

**II. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai**

(Nêu cụ thể những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ)

**III. Công tác phối hợp trong việc triển khai nhiệm vụ**

(Nêu thực trạng công tác phối hợp với các đơn vị khác trong việc triển khai nhiệm vụ)

**IV. Đề xuất, kiến nghị**

- Đề xuất, kiến nghị biện pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc nêu tại mục II, III ở trên (nếu có);
- Kiến nghị điều chỉnh Kế hoạch hành động (nếu có);
- Các đề xuất, kiến nghị khác liên quan.

....., ngày... tháng....năm.....

(Người ký báo cáo)

**Nơi nhận:**

- Vụ TCCB, BCT



---

**Ghi chú:**

<sup>1</sup> Đối tượng áp dụng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan

<sup>2</sup> Các đơn vị chỉ báo cáo các nhiệm vụ đơn vị mình chủ trì của Kế hoạch, Phụ lục I.